

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 290/2013/TLST-DS ngày 06 tháng 8 năm 2013 về việc “Tranh chấp đòi nhà, đất cho ở nhờ”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Vương Kim H**, sinh năm 1932

Địa chỉ: 25 Đường X, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Nguyễn Thị Thanh T**, sinh năm 1959

Địa chỉ: 68 tổ 7, Đường A, khu phố B, phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh (theo văn bản ủy quyền ngày 28/12/2012)

Người bảo vệ quyền và G ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư ông **Nguyễn Thành C** – Văn phòng Luật sư Thành C, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà **Lê Thị R**, sinh năm 1945

Địa chỉ: 23 Đường X, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền : Ông **Nguyễn Minh L**, sinh năm 1980

Địa chỉ: 23 Đường X, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh (văn bản ủy quyền ngày 09/09/2013).

Người có quyền G nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà **Nguyễn Thị Bạch T**, sinh năm 1955

Địa chỉ: 595/35/4 Đường E, Phường F, Quận G , Thành phố Hồ Chí Minh

2/ Bà **Nguyễn Thị Thu A**, sinh năm 1957

Địa chỉ: 258/25 Đường H, Phường I, Quận Z , Thành phố Hồ Chí Minh

3/ Bà **Nguyễn Thị Thanh B**, sinh năm 1959

Địa chỉ: Địa chỉ: 68 tổ 7, Đường A, khu phố B, phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh

4/ Bà **Nguyễn Thị Thanh C**, sinh năm 1964

Địa chỉ: 42 Đường X, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh

5/ Ông **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1967

Địa chỉ: 25 Đường X, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh

6/ : Ông **Nguyễn Văn E**, sinh năm 1970

Địa chỉ: 25 Đường X, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh

7/ Bà **Nguyễn Thị Hồng F**, sinh năm 1961

Địa chỉ: 6870 Đường K VA 22003 USA

Người đại diện theo ủy quyền của bà T, bà A, bà B, bà C, ông D, ông E, bà F:

Bà **Nguyễn Thị Thanh B**, sinh năm 1959

Địa chỉ: 68 tổ 7, Đường A, khu phố B, phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh

8/ Ông **Nguyễn Minh G**, sinh năm 1980

9/ Ông **Nguyễn Minh H**, sinh năm 1982

10/ Ông **Lê Văn I**, sinh năm 1972

11/ Bà **Lê Thị Bé K**, sinh năm 1978

12/ Bà **Võ Thị B L**, sinh năm 1980

13/ Ông **Nguyễn Minh M**, sinh năm 1982

14/ Ông **Nguyễn Minh N**, sinh năm 1985

15/ Bà **Nguyễn Thị Minh O**, sinh năm 1987

16/ Bà **Lý Bích P**, sinh năm 1989

17/ Trẻ **Lê Vĩnh Q**, sinh năm 2004

18/ Trẻ **Nguyễn Phương R**, sinh năm 2011

19 Trẻ **Nguyễn Võ Ngọc S**, sinh năm 2012

Người giám hộ của trẻ Q, trẻ R là ông **Nguyễn Minh N**

Người giám hộ của Trẻ S là ông **Nguyễn Minh G**

Người đại diện theo ủy quyền của ông I, bà K, bà L, ông M, ông N, bà O, bà P là ông **Nguyễn Minh H**, sinh năm 1982

Địa chỉ: 23 Đường X, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể R sau:

Ông Nguyễn Minh G là đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị R đồng thời là người giám hộ cho trẻ Nguyễn Võ Ngọc S; Những người có quyền G, nghĩa vụ liên quan là các ông bà: Lê Văn I, Võ Thị B L, Nguyễn Minh M, Nguyễn Minh N, Nguyễn Thị Minh O, Lý Bích P do ông Nguyễn Minh H là đại diện theo ủy quyền thống nhất giao trả nhà và đất tại địa chỉ số 23 Đường X, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh với diện tích đất là $93m^2$; diện tích nhà tôn: $21,9m^2$; diện tích Miếu thờ: $8,3m^2$; diện tích sân: $62,8m^2$ căn cứ theo Bản đồ hiện trạng vị trí - xác định ranh, số hợp đồng: 119225/ĐĐBĐ ngày 06/7/2016 do Trung A đo đạc bản đồ - Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện.

Phía nguyên đơn bà Vương Kim H do bà Nguyễn Thị Thanh B là đại diện theo ủy quyền đồng ý hỗ trợ cho phía bị đơn bà Lê Thị R, ông Nguyễn Minh G, ông Nguyễn Minh H, ông Lê Văn I, bà Võ Thị B L, ông Nguyễn Minh M, ông Nguyễn Minh N, bà Nguyễn Thị Minh O, bà Lý Bích P, trẻ Lê Vĩnh Q, Trẻ Nguyễn Phương R số tiền là 400.000.000 đồng tiền hỗ trợ trong đó tính luôn cả tiền giá trị xây dựng theo biên bản định giá của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ngày 26/10/2017 (gồm nhà tôn và sân).

Các bên đương sự thống nhất giao nhận tiền và giao trả nhà trong thời hạn là 03 tháng kể từ ngày 28/3/2018, đến hạn chót vào ngày 30/6/2018. Việc giao nhận tiền và giao trả nhà do hai bên tự giao nhận hoặc giao nhận tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Về án phí dân sự sơ thẩm : Bà Vương Kim H do bà Nguyễn Thị Thanh B là đại diện theo ủy quyền tự nguyện chịu nộp án phí thay cho bị đơn số tiền là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) được căn trừ vào số tiền bà Vương Kim H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 05569 ngày 19/7/2013 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Tp.HCM
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Tp.HCM
- Viện kiểm sát nhân dân Tp.HCM
- Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu.

THẨM PHÁN

Phan Thị Liên